

Dữ liệu thị trường ngày 12/05/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	1.901,10	253,28
Thay đổi (điểm)	5,60	5,22
Thay đổi (%)	0,30	2,10
KLGD (triệu cp)	733	44
GTGD (tỷ đồng)	21.153	796

NĐT nước ngoài giao dịch ròng

HOSE	-820	(tỷ đồng)
HNX	-3	(tỷ đồng)
UPCOM	-13	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:

STB, GAS, BSR, GVR,...

Ảnh hưởng tiêu cực:

VIC, VCB, VHM, GEE,...

SẮC XANH TRỞ LẠI, THANH KHOẢN HẠ NHIỆT TRƯỚC ÁP LỰC RUNG LẮC TRONG PHIÊN

Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/05, VN-Index tăng 5,6 điểm (+0,3%) lên 1.901,10 điểm, lấy lại sắc xanh sau các nhịp rung lắc trong phiên. Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về bên mua với 368 mã tăng so với 336 mã giảm. Nhóm năng lượng dẫn dắt đà tăng của thị trường khi dòng tiền chảy mạnh vào các cổ phiếu dầu khí như BSR (+4,86%), PLX (+2,72%) và PVD (+1,59%), qua đó giúp toàn ngành tăng 3,37%. Bên cạnh đó, nhóm tiện ích và nguyên vật liệu cũng giao dịch khởi sắc với sự dẫn dắt của GAS (+3,94%), GVR (+4,46%) và DCM (+1,28%), qua đó giúp hai nhóm ngành này lần lượt tăng 1,56% và 1,16%. Sắc xanh tiếp tục được giữ vững ở nhóm tài chính với mức tăng 0,31%, nổi bật nhờ đà bứt phá của STB (+6,37%), LPB (+3,22%) và BVH (+4,55%). Ở chiều ngược lại, nhóm tiêu dùng thiết yếu là một trong số ít ngành chịu áp lực điều chỉnh khi giảm 0,27%, chủ yếu do lực bán tại VNM (-0,83%) và SAB (-1,26%). Nhóm công nghiệp giảm nhẹ 0,05%, trong đó GEE (-6,62%) gây chú ý khi điều chỉnh mạnh sau chuỗi phiên tăng nóng trước đó.

Thanh khoản thị trường đạt 21.153 tỷ đồng, giảm 24,63% so với phiên trước, phản ánh dòng tiền có phần thận trọng khi thị trường liên tục xuất hiện các nhịp rung lắc trong phiên. Trong khi đó, khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng với giá trị 836 tỷ đồng, tập trung mạnh tại FPT (172 tỷ đồng), VHM (154 tỷ đồng) và MSB (130 tỷ đồng). Ở chiều mua ròng, VIC dẫn đầu với giá trị 197 tỷ đồng, góp phần nâng tổng giá trị mua ròng lên 2.306 tỷ đồng.

Dù thanh khoản suy giảm và khối ngoại tiếp tục bán ròng, thị trường vẫn duy trì được sắc xanh, cho thấy lực cầu nội vẫn đang đóng vai trò nâng đỡ chỉ số. Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh trong phiên để theo dõi và gia tăng tỷ trọng ở những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và thu hút dòng tiền tích cực.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: BSR, VIX, GEL, NLG, SAB, VGC, DCM.



Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	96.000	81.500
CTG	40.000	33.800
DGW	49.500	42.000
VGC	48.800	41.500
VPB	31.500	26.300
KDH	27.000	23.000
MBB	29.000	25.000

Danh sách công bố ngày 07/05/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 05.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- KQKD Q1.2026: Doanh thu 46.462 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ (YoY) và tăng 8% so với quý trước (QoQ); LNST Q1 đạt 2.714 tỷ đồng, tăng 31% QoQ và tăng 76% YoY. Doanh thu ĐMX (điện thoại+điện máy+EraBlue) đạt 32.652 tỷ đồng, tăng 33% YoY nhờ tăng tỉ lệ doanh thu/cửa hàng và biên lợi nhuận tăng mạnh nhờ các sản phẩm giá trị cao và doanh thu từ dịch vụ đi kèm. Doanh thu BHX 13.131 tỷ đồng, tăng 19% YoY, lợi nhuận đạt 383 tỷ đồng, biên lợi nhuận cải thiện nhờ cơ cấu ngành hàng, tăng trưởng trên mỗi cửa hàng. KQKD tích cực và IPO ĐMX là câu chuyện tăng trưởng 2026.	07/05/2026	86.000	96.000	81.500	11,6%
CTG	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 11,1 nghìn tỷ, tăng 63% YoY. Thu nhập lãi thuần tăng 25,3% YoY, NIM cải thiện trong Q1 khác với doanh nghiệp cùng ngành. Tín dụng tăng 1,8% kể từ đầu năm (YTD), thấp hơn so với ngành tăng khoảng 3,2%. CTG thường trích lập mạnh vào quý 1, nợ xấu giảm từ 1,1% xuống còn 1,02%, bao phủ nợ tăng lên 167%, chất lượng tài sản cải thiện.	07/05/2026	35.800	40.000	33.800	11,7%
DGW	- KQKD Q1.2026: LNST cổ đông cty mẹ tăng 89% YoY. Tổng Doanh thu thuần tăng 54% YoY, đạt 8.500 tỷ đồng. Trong đó: Laptop +102% YoY, Điện thoại +2% YoY, Thiết bị văn phòng +92% YoY, Hàng gia dụng +80% YoY, hàng tiêu dùng +14% YoY. Biên gộp 9,5% so với 8,7% của cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh thu tháng 4 tăng 32% YoY, kế hoạch Q2 tăng 29% YoY. Danh mục chứng khoán kinh doanh của DGW hiện có: TCB, HPG, VPB tổng tỷ trọng chiếm gần 80% danh mục.	07/05/2026	44.200	49.500	42.000	12,0%
VGC	- KQKD Q1.2026: Doanh thu +15% YoY, LNST hợp nhất +8% YoY, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ giảm 33% YoY. Doanh thu KCN 914 tỷ đồng (-34% YoY), Bds nhà ở 215 tỷ đồng (+478% YoY), Vật liệu xây dựng 2.145 tỷ đồng (+50% YoY). Theo ban lãnh đạo, mảng VLXD đang trên đà phục hồi mạnh, mảng KCN đặt mục tiêu cho thuê 125ha năm 2026, tính đến tháng 4 đã cho thuê 111 ha, dự kiến ghi doanh thu 149 ha năm 2026, chỉ mới ghi nhận 20ha Q1 nhưng sẽ hoạch toán nhiều vào Q2 Q3.	07/05/2026	43.850	48.800	41.500	11,3%
VPB	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 7,9 nghìn tỷ, +58% YoY. Thu nhập lãi thuần +26,7% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất +10,3% YTD, tín dụng ngân hàng mẹ tăng 10,8% YTD. Tăng trưởng huy động +8,7% YTD, CASA 13,9% đi ngang so với cùng kỳ. NIM giảm còn 5,47%, giảm 46 điểm % (0,46%) so với cùng kỳ. Nợ xấu 3,58% (giảm 116 điểm % YoY).	07/05/2026	28.150	31.500	26.300	11,9%
KDH	- KQKD Q1.2026: Doanh thu -60% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +131% YoY, đạt 281 tỷ đồng, được đóng góp bởi ghi nhận dự án Gladia, thu nhập khác từ giao dịch mua rẻ dự án An Lập. Kế hoạch lợi nhuận 2026 là 1,5 nghìn tỷ, +43% YoY. Dự kiến mở bán phân khu cao tầng của Gladia vào Q3.2026, mở bán The Solina và KCN Lê Minh Xuân vào 2027.	07/05/2026	24.200	27.000	23.000	11,6%
MBB	- KQKD Q1.2026: LNTT +14,8% YoY. Thu nhập lãi thuần +27,5% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất tăng 3,4% YTD, và tín dụng ngân hàng mẹ tăng 3,3% YTD, so với mức 2,7% cùng kỳ. Tiền gửi -1,7% YTD, kéo theo CASA còn 33,1% (Q1.2025: 35,9%). NIM 3,8% (Q1.2025: 4,19%). Nợ xấu 1,42%, bao phủ nợ xấu 92,2%.	07/05/2026	26.100	29.000	25.000	11,1%

***Danh mục tháng 05.2026 so với tháng 04.2026, chúng tôi loại GMD và MSN, trong khi thêm mới VGC, DGW và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, KDH.** Đối với GMD và MSN, triển vọng kết quả kinh doanh quý 2 là tích cực, nhưng giá cổ phiếu đã tăng gần đây nên chúng tôi đưa ra khỏi danh mục và thêm vào những cổ phiếu còn nhiều dư địa tăng giá. Nhóm ngân hàng với CTG, MBB, VPB có kết quả kinh doanh khá tích cực, (1) CTG cho thấy sự hoạt động hiệu quả và cải thiện chất lượng tài sản mạnh mẽ, tăng trưởng lợi nhuận cao trong khi định giá còn thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng Q2 tốt hơn, (2) MBB và VPB chịu áp lực cạnh tranh lãi suất trong quý 1 và nợ xấu tăng nhẹ, với room tín dụng cao, VPB và MBB có dư địa tăng trưởng cho vay tốt hơn, MBB có lợi thế về CASA và hệ sinh thái, trong khi VPB có sự hỗ trợ của SMBC và khả năng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược thời gian tới là chất xúc tác mạnh cho giá cổ phiếu, chúng tôi cũng kỳ vọng lãi suất dẫn hạ nhiệt nhiều hơn ở nửa sau của 2026. Đối với cổ phiếu thêm mới là VGC và DGW, trong kì họp Đại hội vừa qua, ban lãnh đạo VGC cho rằng môi trường lãi suất cao không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động cho thuê KCN của VGC nhờ tỷ lệ hấp thụ các dự án khi mở bán tốt và uy tín thương hiệu, mảng vật liệu xây dựng tích cực trở lại, trong khi DGW tăng trưởng mạnh ở hầu hết các mảng. Thanh khoản thị trường chứng khoán trong 4 tháng đầu năm ở mức thấp, lãi suất cao đã ảnh hưởng đến hoạt động nhiều ngành nghề và cũng tác động đến các kênh đầu tư như chứng khoán, lạm phát tăng do căng thẳng Trung Đông kéo theo giá năng lượng tăng, càng tác động nhiều hơn đến nền kinh tế, chỉ số PMI tháng 4 dù trên mức 50 nhưng số đơn hàng mới giảm lần đầu sau 8 tháng, thâm hụt thương mại tháng thứ 5 liên tiếp, chúng tôi cho rằng, nếu tình hình giá năng lượng và lãi suất tiếp tục duy trì nền cao, điều này có thể tác động nhiều hơn đến tăng trưởng kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, đầu tư. Điểm tích cực là thu hút vốn FDI cho thấy niềm tin trở lại sau tình hình thuế quan 2025, tăng trưởng đầu tư công chậm do mức nền cao 2025, nhưng tháng 4 đã có sự cải thiện nhẹ. Trong sự bất ổn này, chúng tôi hướng tới chiến lược đầu tư theo khuynh hướng cân bằng, tập trung nhóm ngành ít bị ảnh hưởng bởi giá năng lượng, lạm phát và lãi suất. Nhóm ngân hàng tiếp tục là trụ cột, trong khi bán lẻ với MWG và DGW tăng trưởng cao, bất động sản khu công nghiệp như VGC và KDH là bất động sản nhà ở với giá cổ phiếu đã ở vùng hấp dẫn hơn. Về chiến lược, duy trì sự cân bằng danh mục và kiên nhẫn, kỳ vọng bĩ cực nằm ở 6 tháng đầu năm và mọi thứ dần tốt hơn ở nửa sau của 2026. Khi mà bối cảnh trong ngắn hạn chưa rõ ràng, chúng tôi cho rằng, thay vì cố gắng tìm cách lý giải tâm lý thị trường, cần tập trung quản trị danh mục cân bằng và giữ kiên nhẫn, như một con thuyền trên biển, chúng ta không thể đổi gió theo ý mình, chúng ta chỉ có thể thay đổi cánh buồm, về triển vọng dài hạn chúng tôi cho là tích cực.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

Xuất khẩu phân bón của Việt Nam tăng mạnh trong 4 tháng đầu năm 2026 khi đạt gần 1,2 triệu tấn, kim ngạch hơn 589 triệu USD, tăng 56% về lượng và gấp đôi về giá trị so với cùng kỳ. Riêng tháng 4, xuất khẩu đạt gần 230 triệu USD nhờ giá bán bình quân tăng lên 605 USD/tấn, cao hơn 41% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu đến từ gián đoạn vận chuyển qua eo biển Hormuz khiến nguồn cung toàn cầu thắt chặt, trong khi nhu cầu bước vào cao điểm mùa vụ. Campuchia vẫn là thị trường lớn nhất nhưng tỷ trọng giảm, trong khi Philippines, Thái Lan và Myanmar ghi nhận tăng trưởng mạnh. FAO cảnh báo thiếu hụt phân bón có thể ảnh hưởng đến sản lượng nông nghiệp và an ninh lương thực toàn cầu giai đoạn 2026-2027. Diễn biến thuận lợi giúp nhiều doanh nghiệp phân bón tăng trưởng mạnh. Đạm Cà Mau (DCM) ghi nhận doanh thu quý I gần 5.400 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 878 tỷ đồng, tăng 93%; xuất khẩu tăng 39%. Đạm Phú Mỹ (DPM) cũng đạt doanh thu 5.623 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế tăng gần gấp đôi lên 411 tỷ đồng, trong bối cảnh giá urê duy trì ở mức cao và tồn kho giảm.

VIB: Bà Đặng Thị Thu Hà, vợ Phó Chủ tịch VIB Đặng Văn Sơn, mua thành công 3 triệu cổ phiếu VIB, nâng sở hữu lên 3,227% vốn.

GMD: chốt ngày 22/5 là ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức tiền mặt năm 2025 với tỷ lệ 22%, tương ứng 2.200 đồng/cổ phiếu. Doanh nghiệp dự kiến thanh toán vào ngày 29/5 và chi khoảng 938 tỷ đồng với gần 426,5 triệu cổ phiếu đang lưu hành.

CTS: dự kiến phát hành hơn 59,5 triệu cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 28%, nguồn từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025. Dự kiến phát hành dự kiến diễn ra trong quý II-III/2026, giúp vốn điều lệ tăng lên hơn 2.722 tỷ đồng nếu hoàn tất thành công.

HPG: chốt ngày 26/5 đăng ký cuối cùng nhận cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 10% (100 cổ phiếu nhận thêm 10 cổ phiếu mới). Doanh nghiệp dự kiến phát hành khoảng 770 triệu cổ phiếu, nâng vốn điều lệ từ 76.755 tỷ đồng lên khoảng 84.430 tỷ đồng.

REE: Thủy điện Sử Pán 2 (SP2) thông qua việc cho phép Năng lượng REE và Năng lượng An Xuân nhận chuyển nhượng cổ phần mà không cần chào mua công khai. REE đăng ký mua 851.450 cổ phiếu từ ông Mai Đình Nhật để nâng sở hữu từ 34,99% lên 39,12% vốn điều lệ. Giao dịch dự kiến diễn ra từ 14/5 đến 12/6, giá trị ước khoảng 20,85 tỷ đồng theo thị giá hiện tại.

PVT: dự kiến phát hành hơn 46,99 triệu cổ phiếu trả cổ tức 2025 tỷ lệ 10%, nâng vốn điều lệ từ 4.699 tỷ lên 5.169 tỷ đồng.

STB: Sacombank bổ nhiệm ông Lưu Danh Đức và ông Nguyễn Hoàng Hải làm Phó tổng giám đốc nhằm tăng cường chuyển đổi số và vận hành chiến lược. Đồng thời, ngân hàng bổ sung ông Nguyễn Thanh Hiệp phụ trách quản lý rủi ro vào Ban điều hành. Hiện Ban điều hành Sacombank gồm Quyền Tổng giám đốc, 11 Phó tổng giám đốc và 2 thành viên phụ trách chuyên môn.

VNM: Vinamilk (VNM) ghi nhận doanh thu quý I/2026 tăng khoảng 25% và lợi nhuận sau thuế tăng 55% nhờ nền thấp, phục hồi tiêu thụ nội địa và kiểm soát chi phí hiệu quả. Doanh thu xuất khẩu tăng 15-16%, trong khi các công ty con như Mộc Châu Milk, Driftwood Dairy và Angkor Milk đều duy trì kết quả tích cực. Tuy nhiên, quý II được dự báo tăng trưởng chậm lại do nền cao, chi phí nguyên liệu và logistics tăng, cùng gián đoạn vận chuyển tại Trung Đông ảnh hưởng xuất khẩu. Vinamilk dự kiến tăng giá bán 2-3% để bù chi phí, đồng thời giữ nguyên mục tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cả năm khoảng 5%.

VPB: VPBank chốt ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức tiền mặt 5% vào 18/5/2026, tương ứng 500 đồng/cổ phiếu, dự kiến chi gần 4.000 tỷ đồng và thanh toán ngày 25/5. Sau chia cổ tức, lợi nhuận giữ lại còn khoảng 15.986 tỷ đồng. Ngân hàng cũng được cổ đông thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 79.339 tỷ lên hơn 106.000 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 26,04% và chào bán riêng lẻ hơn 624 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài. Nếu hoàn tất, VPBank sẽ trở thành ngân hàng có vốn điều lệ lớn nhất hệ thống.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
CTG	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
STB	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
HCM	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
VPB	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
VCB	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
MBB	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

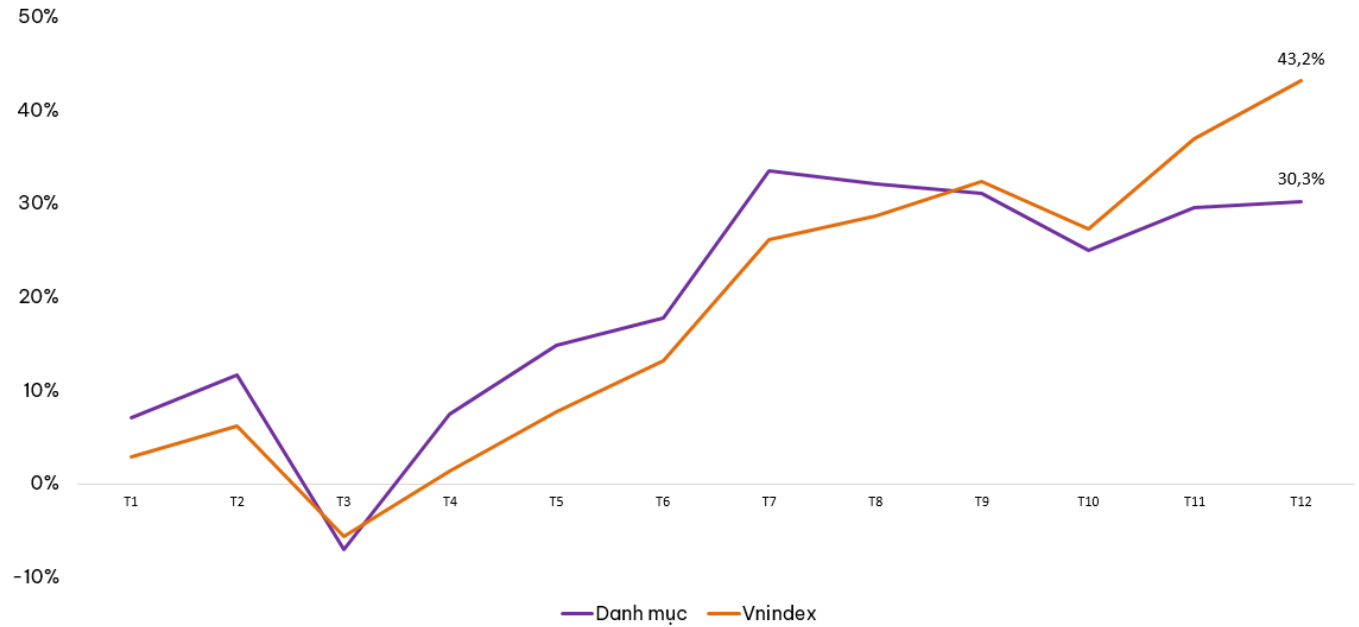
HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04.2026

[Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800–88.500	-5,13%
CTG	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300–36.800	-5,04%
GMD	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000–80.600	-6,12%
MSN	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100–82.500	-6,13%
VPB	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500–28.500	-6,72%
KDH	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000–26.950	-6,00%
MBB	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750–27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59–1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt số tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.